

Số: **52/2021/QĐST-HNGĐ**

Phong Điền, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Duy T, sinh năm 1991; Địa chỉ: xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Mỹ N, sinh năm 2001; Địa chỉ: xã Phong P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Duy T và chị Lê Thị Mỹ N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự cùng xác nhận vợ chồng chưa có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

- Về cấp dưỡng: Các đương sự đều không yêu cầu về cấp dưỡng nên không đề cập.

- Về tài sản chung: Các đương sự cùng xác nhận vợ chồng có một số tài sản chung nhưng không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự cùng xác nhận vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Số tiền án phí phải chịu là 150.000.đ; Anh Lê Duy T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm;

Anh T đã nộp tạm ứng án phí là 300.000.đ theo phiếu thu số 0001097 ngày 24/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền nên được khấu trừ và được trả lại số tiền còn thừa là 150.000.đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND H.Phong Điền;
- THADS H.Phong Điền;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án HNGĐ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hồ Xuân Đàm